

Hoàng Công Tuấn

Kinh tế trưởng

Tuan.hoangcong@mbs.com.vn

Lê Minh Anh

Chuyên viên phân tích

Anh.LeMinh@mbs.com.vn

Lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh cho thấy thanh khoản trong hệ thống quay trở lại trạng thái dồi dào. NHNN đã bơm ròng gần 3 nghìn tỷ đồng thông qua mua kỳ hạn 14 ngày trên thị trường mở. Tỷ giá USD/VND tại thị trường tự do tăng mạnh trong tháng 5. KBNN phát hành 10.510 nghìn tỷ đồng TPCP trong tháng với lợi suất trúng thầu nhích tăng so với tháng trước. Lợi suất TPCP thứ cấp tiếp tục tăng nhẹ so với tháng trước. Khôi ngoại bán ròng 666 tỷ đồng TPCP trong tháng.

Thị Trường Tiền Tệ

Lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh trong tháng 5. Trong nửa cuối tháng 5, NHNN bơm thêm gần 3 nghìn tỷ đồng thông qua kênh thị trường mở và toàn bộ số tiền này sẽ quay trở lại NHNN vào nửa đầu tháng 6.

Mặc dù tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống trong 5 tháng đầu năm đạt 7,75%, mức tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm 2021, nhưng thanh khoản hệ thống ngân hàng đang ở trạng thái dồi dào, thể hiện bởi mức giảm mạnh của lãi suất liên ngân hàng trong nửa cuối tháng 5. Khảo sát của Bloomberg cho thấy lãi suất liên ngân hàng qua đêm kết thúc tháng 5 đang giao dịch ở mức 0,5%/năm, giảm mạnh xuống mặt bằng lãi suất cuối năm ngoái sau khi luôn giao dịch ở mức cao từ đầu năm tới nay. Lãi suất liên ngân hàng các kỳ hạn 1 tuần - 1 tháng cũng giảm mạnh trong nửa cuối tháng 5, hiện ở mức 1,1%-2,13%/năm.

NHNN cập nhật số liệu tổng số tiền gửi của cư dân lên mức 5,47 triệu tỷ đồng trong 3 tháng đầu năm 2022, tương đương tăng 3,28% so với cuối năm 2021. Xu hướng gia tăng tiền gửi xảy ra nhờ việc tăng lãi suất huy động từ đầu năm tới nay. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu giúp thanh khoản các ngân hàng cải thiện tích cực.

Trong nửa sau tháng 5, NHNN tiếp tục bơm gần 3 nghìn tỷ đồng vào hệ thống ngân hàng thông qua nghiệp vụ mua kỳ hạn 14 ngày với lãi suất 2,5%/năm. Tổng lượng đáo hạn trong kỳ này đạt 2.873,89 tỷ đồng và đưa lượng OMO đang lưu hành là 2.871,33 nghìn tỷ đồng. Như vậy toàn bộ lượng tiền này sẽ quay trở lại NHNN vào nửa đầu tháng 6.

Tỷ giá USD/VND tăng mạnh trên thị trường tự do.

Giá trị đồng USD đối với VND trên thị trường tự do duy trì ở mức cao trái ngược với diễn biến giảm giá với một số đồng tiền khác trong khu vực trong nửa cuối tháng 5. Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do tăng 400 đồng/USD so với cuối tháng 4 và hiện giao dịch ở mức 23.855 đồng/USD. Tỷ giá trung tâm và liên ngân hàng lần lượt giao dịch ở mức 23.057 đồng/USD, giảm 83 đồng/USD và 23.126 đồng/USD, tăng 72 đồng/USD so với cuối tháng 4.

Kết thúc tháng 5, chỉ số DXY Index giảm xuống mức 101,78. Đồng bạc xanh đã trượt giá khi thị trường điều chỉnh quan điểm về việc tăng lãi suất của Fed. Dữ liệu công bố cho thấy chi tiêu của người tiêu dùng Mỹ đã tăng hơn dự kiến trong tháng 4 do các hộ gia đình tăng cường mua hàng hóa và dịch vụ đồng thời sự gia tăng lạm phát đã chậm lại. Dữ liệu kinh tế khả quan như vậy cùng với việc thị trường đang đặt cược vào lộ trình thắt chặt thận trọng với tốc độ chậm hơn của Fed đã và đang làm suy yếu đồng USD như gần đây.

Thuật ngữ viết tắt:

TPCP: Trái phiếu chính phủ

NSNN: Ngân sách nhà nước

NHNN: Ngân hàng nhà nước

NHTM: Ngân hàng thương mại

KBNN: Kho bạc nhà nước

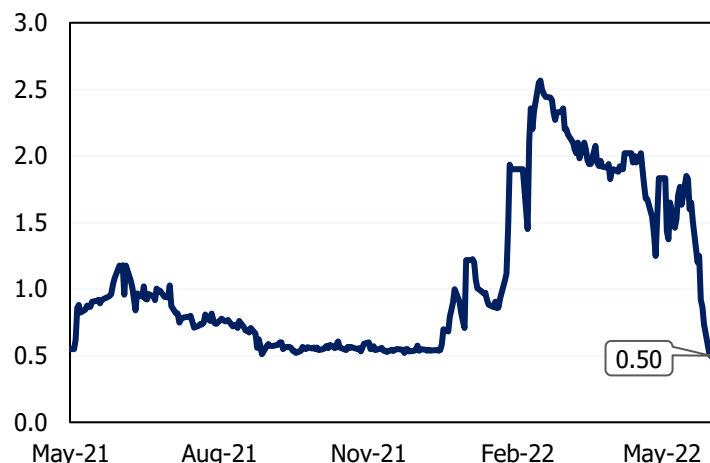
GTGD: Giá trị giao dịch

NĐTNN: Nhà đầu tư nước ngoài

TCTD: Tổ chức tín dụng

LSTC: Lãi suất tham chiếu

Hình 1. Lãi suất qua đêm liên ngân hàng (%)



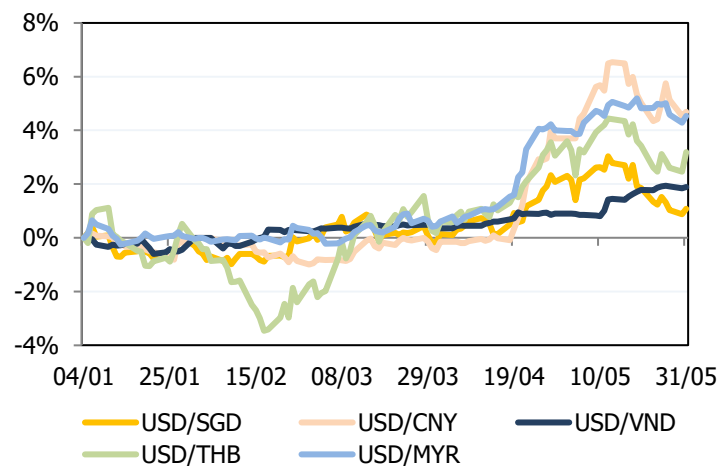
Nguồn: Bloomberg.

Hình 3. Lãi suất liên ngân hàng (%/năm)

Ngày	Qua đêm	1 Tuần	2 Tuần	1 Tháng
28/02	2,33	2,38	2,27	2,33
31/03	1,88	2,03	2,16	2,26
30/04	1,83	2,17	2,17	2,17
31/05	0,50	1,10	1,40	2,13

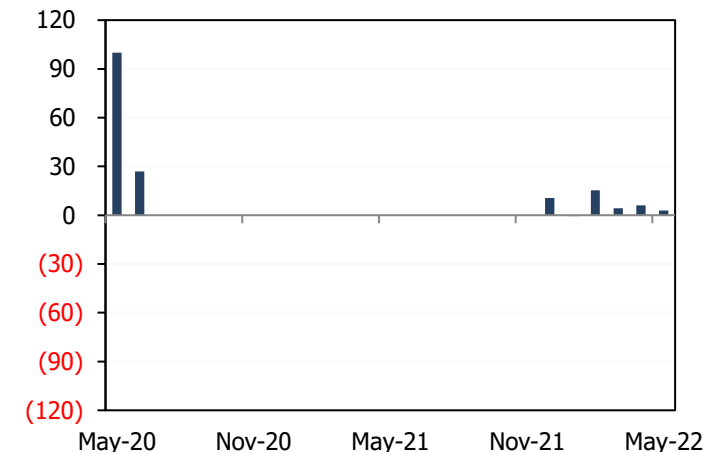
Nguồn: Bloomberg.

Hình 5. Diễn biến tỷ giá đồng USD trong khu vực tính từ đầu năm 2022



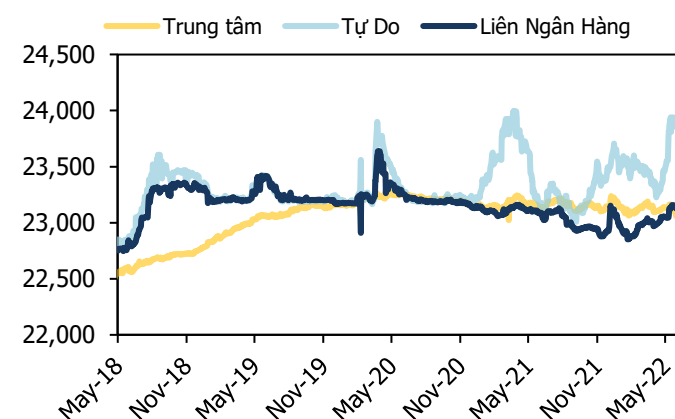
Nguồn: Bloomberg.

Hình 2. Thanh khoản thị trường mở (Bơm Ròng) [nghìn tỷ VND]



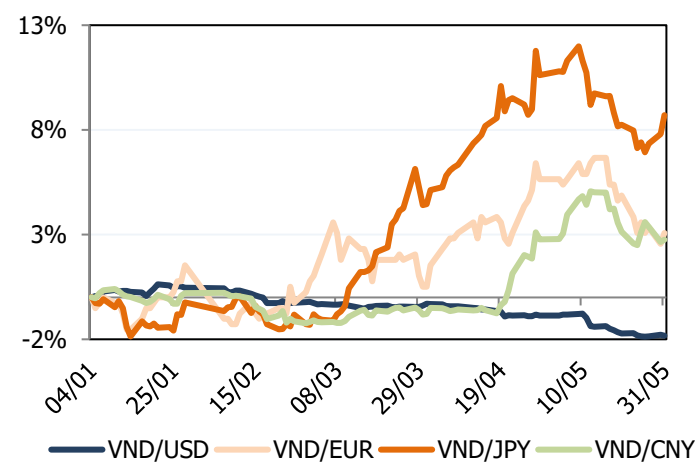
Nguồn: NHNN

Hình 4. Tỷ giá USD/VND



Nguồn: NHNN, Bloomberg, MBS.

Hình 6. Diễn biến giá trị VND so với các đồng tiền lớn khác tính từ đầu năm 2022



Nguồn: Bloomberg.

Thị Trường Trái Phiếu Chính Phủ

Thị trường sơ cấp

KBNN phát hành thành công 10.510 tỷ đồng TPCP trong kỳ với lợi suất trúng thầu nhích tăng so với tháng trước.

Trong tháng 5, diễn biến phát hành trái phiếu tiếp tục diễn ra âm thầm cho dù KBNN đã nâng khối lượng chào bán. Trong 33.500 tỷ đồng chào bán, có 10.510 tỷ đồng TPCP được huy động thành công, tỷ lệ 31%. Phần lớn khối lượng trúng thầu vẫn xảy ra ở 2 kỳ hạn chính là 10N và 15N. Ngân hàng Chính sách Xã hội (VBSP) chào bán 6.500 tỷ đồng trái phiếu ở kỳ hạn 3N trong tháng, trong đó có 2.600 tỷ đồng được huy động.

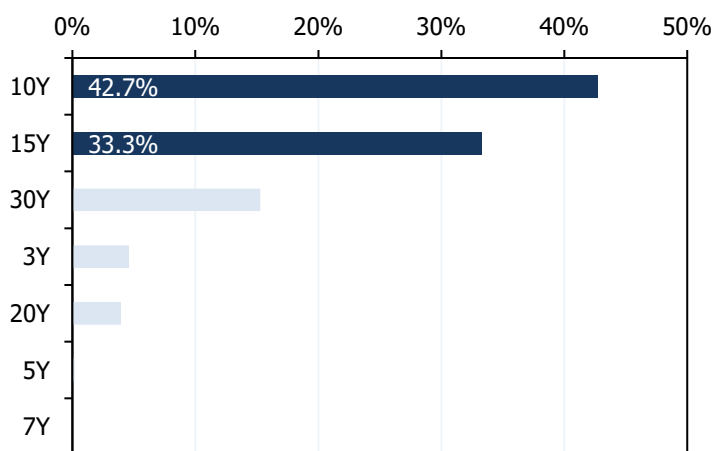
Mức lợi suất trúng thầu của các trái phiếu nhích tăng dần so với cuối tháng 4. Lợi suất kỳ hạn 10N và 15N lần lượt là 2,34%/năm và 2,64%/năm, cả 2 kỳ hạn đều tăng 6 điểm cơ bản so với cuối tháng 4. Trong khi lợi suất kỳ hạn 3N ghi nhận là 2,3%/năm. Chúng tôi dự báo lợi suất TPCP sẽ tiếp tục tăng nhẹ trong các tháng tới khi nhu cầu phát hành trái phiếu của KBNN sẽ tăng theo kế hoạch tăng tốc giải ngân đầu tư công hỗ trợ nền kinh tế cũng như tài trợ vốn cho các khoản trái phiếu đáo hạn.

Hình 7. Kết quả đấu thầu TPCP KBNN T5/2022

Kỳ hạn	Giá trị chào bán	Giá trị trúng thầu	Tỷ lệ trúng thầu	Lợi suất
3N	6.500	2.600	40%	2,30%
5N	3.000	0	0%	0,00%
7N	500	0	0%	0,00%
10N	11.000	3.500	32%	2,34%
15N	10.500	3.870	37%	2,58%-2,64%
20N	1.000	40	4%	2,75%
30N	1.000	500	50%	3,01%
Tổng	33.500	10.510	31%	Đơn vị: tỷ đồng

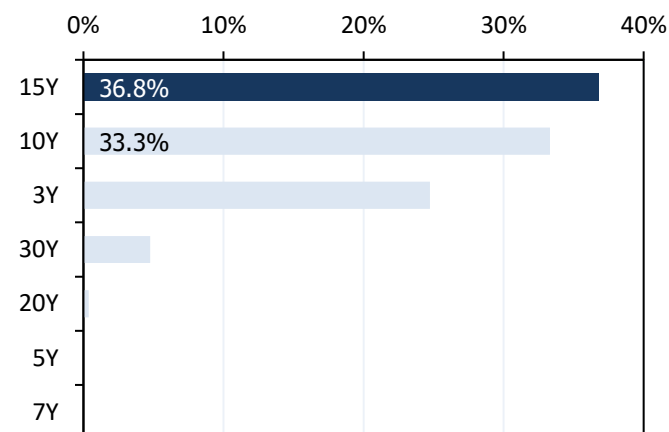
Nguồn: HNX

Hình 9. Tỷ trọng TPCP phát hành năm 2022



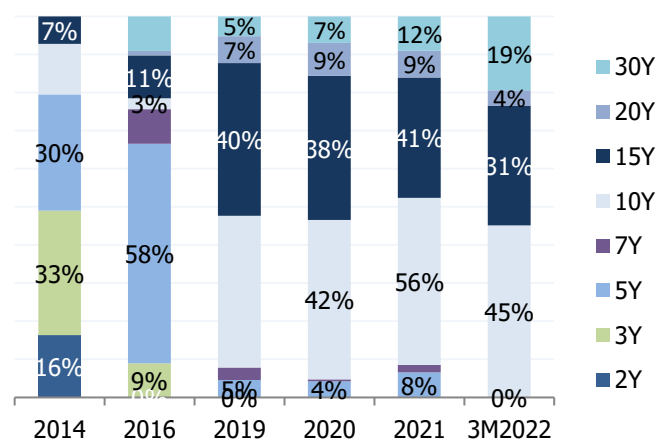
Nguồn: HNX

Hình 8. Tỷ trọng TPCP phát hành T5/2022



Nguồn: HNX.

Hình 10. Tỷ trọng TPCP trúng thầu qua các năm



Nguồn: HNX

Hình 11. Tình hình phát hành TPCP năm 2022 (tỷ đồng)













Kỳ hạn	Kế hoạch KBNN 2022	KBNN đã phát hành 2022	% Kế hoạch KBNN 2022
5 Năm	30.000	100	0%
7 Năm	15.000	0	0%
10 Năm	140.000	24.142	17%
15 Năm	150.000	18.820	13%
20 Năm	30.000	2.225	7%
30 Năm	35.000	8.625	25%
Tổng	400.000	53.912	13%

Nguồn: KBNN, HNX

Hình 12. Lợi suất TPCP 10N tại một số quốc gia

Tính đến ngày 31/05/2022

* Số điểm cơ bản thay đổi so với hiện tại

Thị Trường	Đóng cửa	Tuần trước*	Tháng trước*	31/12/2021
Mỹ	2,84	9,35	-9.0 	133,4
EU	1,12	15,50	 18.4	129,9
Nhật Bản	0,24	0,60	 1.3	17,2
Trung Quốc	2,80	0,00	-4.2 	1,8
Hàn Quốc	3,33	12,80	 9.5	107,5
Ấn Độ	7,42	5,80	 27.5	96,1
Malaysia	4,17	-5,90	-21.4 	60,2
Singapore	2,74	11,33	 15.9	101,6
Indonesia	7,04	-19,30	 5.5	65,9
Philippines	4,16	-22,20	-11.8 	180,8
Thái Lan	2,96	-7,61	 6.4	100,3
Việt Nam	3,25	0,40	 13.9	107,5

Nguồn: Bloomberg.

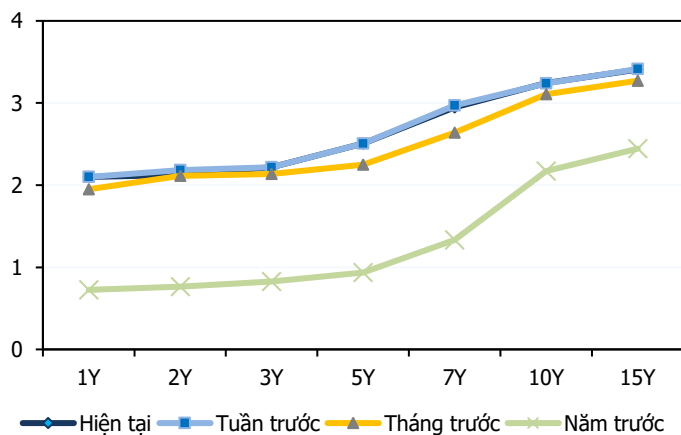
Thị trường thứ cấp

Lợi suất TPCP tăng nhẹ trong tháng. Khối lượng giao dịch bình quân trên thị trường TPCP thứ cấp giảm 23% so với tháng trước với tỷ trọng giao dịch repos tăng dần. NĐTNN bán ròng 666 tỷ đồng TPCP trong tháng.

Cuối tháng 5, lợi suất kỳ hạn 10N đang ở mức 3,25%/năm, tăng 14 điểm cơ bản so với tháng trước đồng thời lợi suất kỳ hạn 2N đi ngang ở mức 2,13%/năm, tăng 1 điểm cơ bản. Đường cong lợi suất đang tiếp tục xu hướng tăng dần kể từ đầu năm.

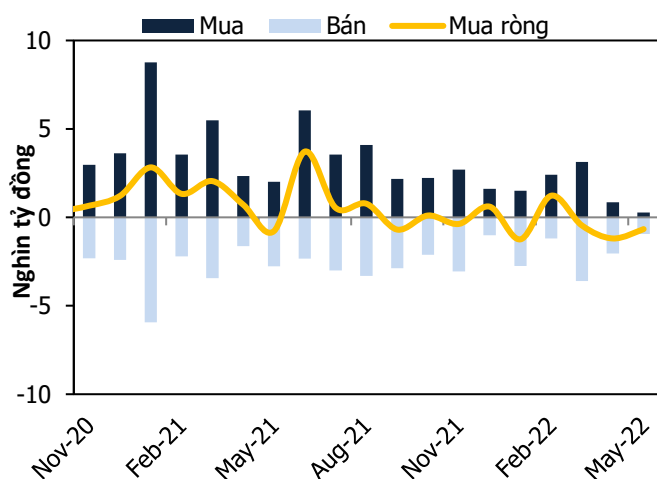
Giao dịch trên thị trường TPCP thứ cấp tiếp tục tình trạng ảm đạm so với tháng trước với khối lượng giao dịch bình quân ngày đạt gần 8 nghìn tỷ đồng, giảm 23%. Trong đó, giao dịch outright chiếm 51% khối lượng trong kỳ với 79 nghìn tỷ đồng. Bình quân giao dịch 3,9 nghìn tỷ đồng/ngày, giảm 28% so với bình quân tháng trước. Khối lượng giao dịch repos bình quân giảm 16% so với tháng 4, đạt 3,8 nghìn tỷ đồng/ngày. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 666 tỷ đồng TPCP trong tháng. Khối ngoại đã bán ròng tổng cộng 2.346 tỷ đồng TPCP trong năm 2022 và mua ròng 2.320 tỷ đồng TPCP trong 12 tháng gần nhất.

Hình 13. Lợi suất TPCP (%)



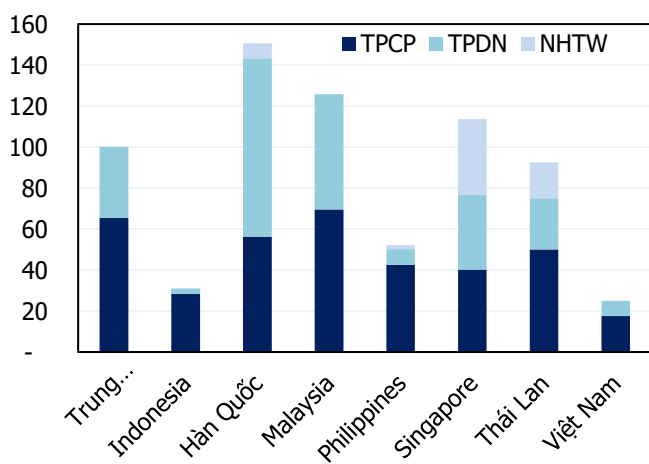
Nguồn: Bloomberg.

Hình 15. Giao dịch khối ngoại trên thị trường thứ cấp



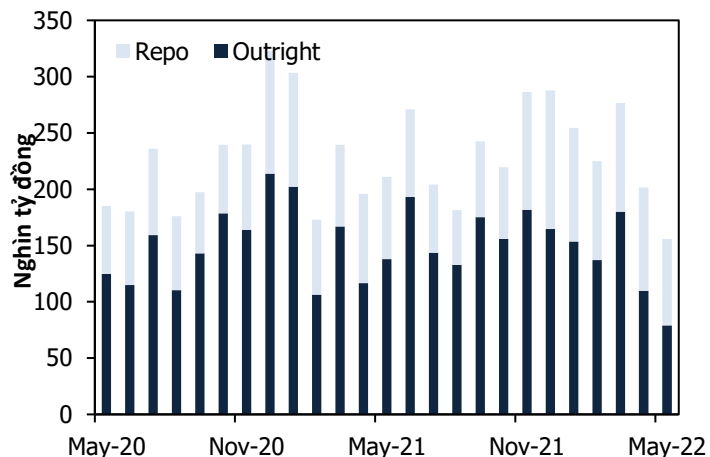
Nguồn: HNX.

Hình 17. Quy mô các thị trường trái phiếu (% GDP Q1 2022)



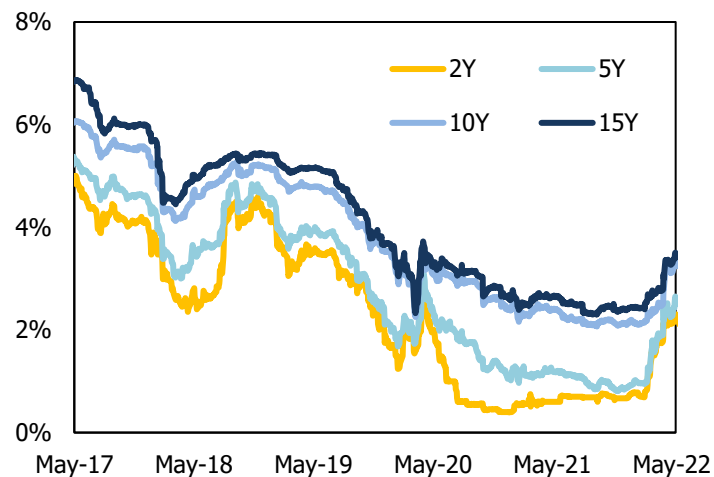
Nguồn: ADB.

Hình 14. GTGD Outright và Repo trên thị trường thứ cấp



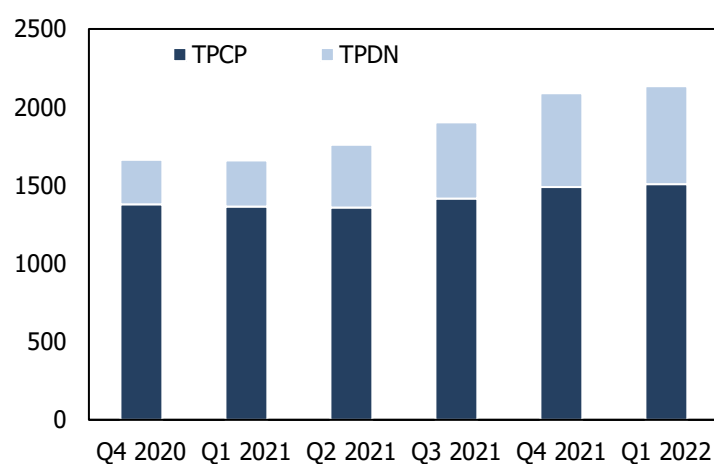
Nguồn: HNX.

Hình 16. Đường cong lợi suất TPCP - TT thứ cấp



Nguồn: Bloomberg.

Hình 18. Dư nợ thị trường trái phiếu Việt Nam các quý (nghìn tỷ đồng)

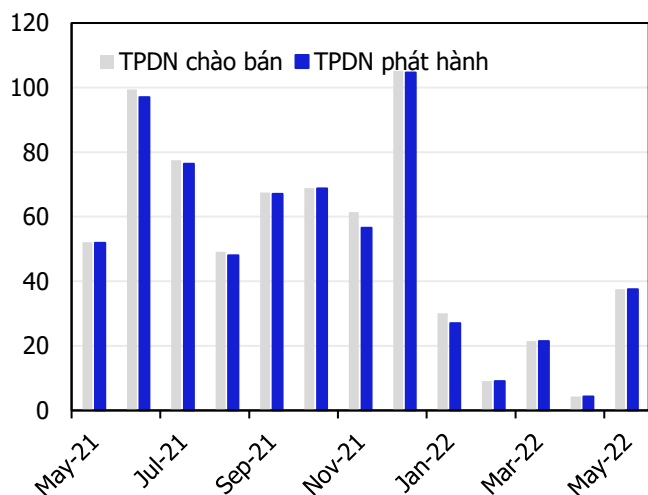


Nguồn: ADB.

Thị Trường Trái Phiếu Doanh Nghiệp

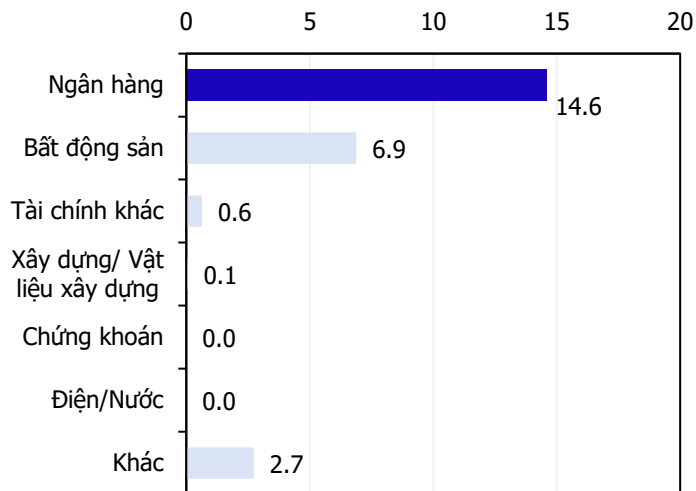
Số liệu của FiinPro cho thấy trong tháng 5 đã có 37.527,81 tỷ đồng TPDN được phát hành ở thị trường trong nước và 525 triệu USD trái phiếu chuyển đổi quốc tế của Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần. Trong đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va phát hành khối lượng trái phiếu lớn nhất đạt 5.774 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG phát hành trái phiếu có lãi suất cao nhất là 10%/năm. Nhóm ngành ngân hàng chiếm tỷ trọng phát hành lớn nhất đạt gần 60% khối lượng phát hành trong tháng.

Hình 19. Khối lượng TPDN chào bán và phát hành (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp.

Hình 20. Khối lượng phát hành TPDN theo nhóm doanh nghiệp trong tháng 5 (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp.

Hình 21. Các doanh nghiệp phát hành TPDN trong tháng 5 năm 2022

Mã CK	Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	5	12.150,08 (525 triệu USD)	N/A
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	10	5.774	N/A
OCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	3	2.600	N/A
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	3-7	2.460	N/A
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	1	2.000	N/A
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	8-15	1.850	6,43%-6,73%
	Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	2	1.800	N/A
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc	5	1.229,74	N/A
MSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	3	1.000	N/A
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	3	1.000	N/A
	Công ty Cổ phần Sunbay Ninh Thuận	3-6	900	N/A
	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Địa ốc Mỹ Phú	4	700	N/A
SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	2-3	699	N/A
	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	2	500	N/A

Mã CK	Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
ABB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	3	500	N/A
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	3	500	N/A
AGG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	2	300	N/A
TNG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG	4	300	10,0%
ASG	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG	3	300	N/A
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	8	180	N/A
	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	1	130	N/A
	Công ty Cổ phần Long Thành Riverside	4,6	105	N/A
	Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển Đô thị Ân Phú	3,5	50	N/A

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp

SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành một tháng hai lần, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

KHOI NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. Khối Nghiên cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.